

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

GÓI THẦU:

GÓI THẦU SỐ 05: THI CÔNG XÂY DỰNG

DỰ ÁN:

MUA SẴM, CẢI TẠO, SỬA CHỮA TRỤ SỞ CƠ QUAN BỘ SỐ 3 CÔNG
TRƯỜNG QUỐC TẾ, PHƯỜNG XUÂN HÒA, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHỦ ĐẦU TƯ:

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÍA NAM

Năm – 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

GÓI THẦU:

GÓI THẦU SỐ 05: THI CÔNG XÂY DỰNG

MUA SẮM, CẢI TẠO, SỬA CHỮA TRỤ SỞ CƠ QUAN BỘ SỐ 3 CÔNG
TRƯỜNG QUỐC TẾ, PHƯỜNG XUÂN HÒA, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHỦ ĐẦU TƯ:

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÍA NAM

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN
VÀ XÂY DỰNG MKC**



GIÁM ĐỐC

Ngô Tuấn Anh

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Gói thầu: Gói thầu số 05: Thi công xây dựng

Dự án: Mua sắm, cải tạo, sửa chữa Trụ sở cơ quan Bộ số 3 Công trường Quốc tế, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Trung tâm Phát triển giáo dục và đào tạo phía Nam

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về công tình, gói thầu

- Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển giáo dục và đào tạo phía Nam
- Tên dự án: Mua sắm, cải tạo, sửa chữa Trụ sở cơ quan Bộ số 3 Công trường Quốc tế, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tên gói thầu: Gói thầu số 05: Thi công xây dựng;
- Số KHLCNT: PL2500280802 đăng tải ngày 05/11/2025;
- Số E-TBMT: IB2500499533 đăng tải ngày 10/11/2025;
- Giá gói thầu: 6.151.314.000 đồng.
- Nguồn vốn: Kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không.
- Các văn bản pháp lý liên quan:

+ Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-TTPTGDĐTPN ngày 05/11/2025 của Giám đốc Trung tâm phát triển giáo dục và đào tạo phía Nam về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Mua sắm, cải tạo, sửa chữa Trụ sở cơ quan Bộ số 3 Công trường Quốc Tế, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh;

+ Quyết định số 360/QĐ-TTPTGDĐTPN ngày 10/11/2025 của Trung tâm phát triển giáo dục và đào tạo phía Nam về việc Phê duyệt E-HSMT gói thầu “Gói thầu số 05: Thi công xây dựng ” thuộc dự án “Mua sắm, cải tạo, sửa chữa Trụ sở cơ quan Bộ số 3 Công trường Quốc tế, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Tổ chuyên gia

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Căn cứ Hợp đồng số 25/2025/HĐ-TV ngày 05/11/2025 giữa Trung tâm Phát triển giáo dục và đào tạo phía Nam và Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng MKC về thực hiện Gói thầu số 07: Tư vấn Lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu thi công xây dựng dự án: Mua sắm, cải tạo, sửa chữa Trụ sở cơ quan Bộ số 3 Công trường Quốc Tế, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổ chuyên gia được Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng MKC thành lập theo Quyết định số 25/2025/QĐ-MKC ngày 05/11/2025 để thực hiện hợp đồng số 25/2025/HĐ-TV ngày 05/11/2025.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 1**.

Bảng số 1

TT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của
1	Nguyễn Đình Đức	Tổ trưởng Tổ chuyên gia	Điều hành chung, đánh giá chi tiết E-HSDT
2	Nguyễn Hải Thượng	Thành viên Tổ chuyên gia	Đánh giá chi tiết E-HSDT, lập báo cáo đánh giá E-HSDT

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

- Tổ chuyên gia phối hợp làm việc kể từ thời điểm được Chủ đầu tư bàn giao các tài liệu cần thiết theo phân công công việc đã được giao.

- Các thành viên Tổ chuyên gia làm việc theo nhóm dưới sự điều hành của Tổ trưởng sau đó cùng thảo luận và tập hợp các ý kiến.

- Cách xử lý khi một thành viên trong tổ chuyên gia có ý kiến khác biệt so với đa số các thành viên khác: Bảo lưu ý kiến của thành viên đó.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Biên bản mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây:

Stt	Tên nhà thầu	Giá dự thầu (VNĐ)	Tỷ lệ giảm giá (%)	Giá dự thầu sau khi giảm giá (VNĐ)	Hiệu lực E-HSDT (ngày)	Bảo đảm dự thầu	Hiệu lực của BD DT (ngày)	Thời gian thực hiện hợp đồng (ngày)
1	Công ty TNHH Duy Anh E&C	6.094.703.678	0	6.094.703.678	90	92.269.000	130	60

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 2** dưới đây:
(trích xuất từ Mẫu số 01)

Bảng số 2

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty TNHH Duy Anh E&C	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu: Không có.

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 3** dưới đây: (trích xuất từ Mẫu số 02):

Bảng số 3

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty TNHH Duy Anh E&C	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: Không có.

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu: Không có

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 4** dưới đây (được tổng hợp từ mẫu số 03A):

Bảng số 4

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	Công ty TNHH Duy Anh E&C	Không đạt	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT):

Đối với Công ty TNHH Duy Anh E&C: Giải pháp kỹ thuật nhà thầu trình bày không đáp ứng mức điểm yêu cầu tối thiểu tại các nội dung sau:

	Nội dung đánh giá	Chấm điểm (với thang điểm 100)		KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ	
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
1	Giải pháp kỹ thuật	45	33,75	29,5	Không đạt điểm tối thiểu
1.1	<p>Mức độ đáp ứng yêu cầu về vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng cho gói thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bảng kê danh mục vật tư, vật liệu, thiết bị đề xuất cho gói thầu tuân thủ đầy đủ nội dung theo biểu mẫu tại Mục III Chương V E-HSMT. - Nhà thầu phải cam kết vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng trong gói thầu phải đảm bảo chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, tuân thủ thiết kế. - Nhà thầu phải cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật thể hiện các đặc tính kỹ thuật của vật tư, vật liệu, thiết bị mà nhà thầu đề xuất. 	5	5	0	<ul style="list-style-type: none"> - Có bảng kê danh mục vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng cho gói thầu, có thể hiện được thông số kỹ thuật, nguồn gốc xuất xứ. - Nhà thầu chưa cung cấp đủ Catalogue thiết bị công trình: Tầm Pin năng lượng Mặt trời (Nhà thầu chào Tầm Jollywood Model: JW-HD144N-565w-590w), Các thiết bị văn phòng (Máy tính, máy scan, máy photo, laptop...), vật tư (Đèn led 600x600)
-	<p><i>E-HSMT đáp ứng đầy đủ các nội dung sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bảng kê danh mục vật tư, vật liệu, thiết bị đề xuất cho gói thầu tuân thủ đầy đủ nội dung theo biểu mẫu tại Mục III Chương V E-HSMT. - Tất cả vật tư, vật liệu đề xuất đáp ứng đủ các thông số kỹ thuật, tính năng kỹ thuật theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế; - Nhà thầu có cam kết vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng trong gói thầu phải đảm bảo chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, tuân thủ thiết kế. - Nhà thầu có cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật 	5			

	Nội dung đánh giá	Chấm điểm (với thang điểm 100)		KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ	
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	<i>thể hiện các đặc tính kỹ thuật của vật tư, vật liệu, thiết bị mà nhà thầu đề xuất (trừ vật liệu là cát, đá bê tông, xi măng, thép).</i>				
-	<p><i>E-HSDT được coi là không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (0 điểm) nếu thuộc 01 trong các trường hợp sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <i>- Có \geq 01 loại vật tư, vật liệu, thiết bị không đáp ứng yêu cầu chất lượng thiết kế hoặc có tính năng, thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế;</i> <i>- Không có bảng kê danh mục vật tư, vật liệu, thiết bị đề xuất cho gói thầu theo biểu mẫu tại Mục III Chương V E-HSMT hoặc có bảng danh mục nhưng không tuân thủ đầy đủ nội dung theo yêu cầu tại Mục III Chương V E-HSMT;</i> <i>- Không có cam kết vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng trong gói thầu đảm bảo chất lượng, đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, tuân thủ thiết kế.</i> <p><i>-- Nhà thầu không cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật thể hiện các đặc tính kỹ thuật của vật tư, vật liệu, thiết bị mà nhà thầu đề xuất (trừ vật liệu là cát, đá bê tông, xi măng, thép).</i></p>	0			
1.2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công chủ yếu cho các công tác chính:	25	18,75	14,5	Không đạt điểm tối thiểu

	Nội dung đánh giá	Chấm điểm (với thang điểm 100)		KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ	
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	<p>- Nhà thầu được đánh giá là đạt 100% số điểm từng nội dung chi tiết khi đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:</p> <p>Có bản vẽ và thuyết minh giải pháp tổ chức thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi (bản vẽ biện pháp thi công cho từng công việc được thể hiện phù hợp với hồ sơ thiết kế công trình, không được thể hiện ở dạng điển hình không gắn với thiết kế công trình); đúng quy trình, quy phạm và yêu cầu kỹ thuật của công trình, thể hiện chi tiết các bước tiến hành, các nguồn lực phục vụ cho công tác thi công bao gồm: việc bố trí máy móc thiết bị thi công; huy động vật tư vật liệu; huy động nhân lực phù hợp với tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, trong đó:</p> <p>* Về thiết bị phục vụ thi công: Nêu rõ được số lượng, chủng loại, thông số kỹ thuật cho từng loại thiết bị dự kiến huy động;</p> <p>* Về vật tư phục vụ thi công: Nêu rõ được số lượng, đặc tính kỹ thuật của vật tư phục vụ thi công cho từng công tác thi công chính;</p> <p>* Về nhân lực (công nhân) phục vụ thi công: Có danh sách công nhân thể hiện số lượng, chuyên môn dự kiến huy động cho các công tác chính theo yêu cầu tại điểm b mục này.</p>				
a	Công tác chuẩn bị khởi công	4		4	Có thuyết minh, chi tiết

	Nội dung đánh giá	Chấm điểm (với thang điểm 100)		KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ	
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
b	Công tác Thi công xây dựng, gồm các phần chính:	21		10,5	
-	<i>Thi công phá dỡ các hạng mục hiện trạng theo danh mục công việc nêu tại Mẫu số 01A Chương IV E-HSMT</i>	7		3,5	- Có thuyết minh biện pháp thi công, nhà thầu chưa đề xuất được cụ thể nguồn lực, nhân công, thiết bị huy động cho hạng mục này
-	<i>Thi công cải tạo phần kiến trúc, hoàn thiện theo danh mục công việc nêu tại Mẫu số 01A Chương IV E-HSMT</i>	7		3,5	- Có thuyết minh biện pháp thi công, nhà thầu chưa đề xuất được cụ thể nguồn lực, nhân công, thiết bị huy động cho hạng mục này - Áp dụng tiêu chuẩn quy chuẩn đã hết hiệu lực: TCVN 4091:1985, TCVN 1651-2008, TCVN 7745:2007, TCVN 4732:2007, TCVN 7364-2004, TCVN 8789:2011, TCVN 3254:1989
-	<i>Thi công cải tạo phần hệ thống điện và lắp đặt thiết bị điện theo danh mục công việc nêu tại Mẫu số 01A Chương IV E-HSMT</i>	7		3,5	- Có thuyết minh biện pháp thi công, nhà thầu chưa đề xuất được cụ thể nguồn lực, nhân công, thiết bị huy động cho hạng mục này - Áp dụng tiêu chuẩn quy chuẩn đã hết hiệu lực: TCVN 4091:1985,

	Nội dung đánh giá	Chấm điểm (với thang điểm 100)		KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ	
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
					TCVN 1651-2008, TCVN 7745:2007, TCVN 4732:2007, TCVN 7364-2004, TCVN 8789:2011, TCVN 3254:1989
1.3	<p>Tổ chức mặt bằng công trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bố trí tổng mặt thi công trường từng giai đoạn, trong đó thể hiện đầy đủ vị trí hàng rào tạm ngăn cách mặt bằng thi công với khu vực xung quanh; bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, khu vực văn phòng, nhà tạm cho điều hành thi công, khu vực đặt nhà kho, tập kết vật liệu rời, tập kết thiết bị thi công, giao thông nội bộ, nhà vệ sinh. Tổng mặt bằng thi công phải phù hợp với hồ sơ thiết kế công trình và hiện trạng của dự án; - Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công; - Giải pháp bố trí chỗ ở cho công nhân. 	8		8	<p>Nhà thầu có thuyết minh giải pháp bố trí tổng mặt bằng công trường.</p> <p>Nhà thầu có thuyết minh giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công, bố trí chỗ ở cho công nhân phù hợp với hiện trạng của dự án;</p>
1.4	Giải pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn, hạn chế tối đa sự ảnh hưởng đến quá trình làm việc của cán bộ nhân viên Trung tâm trong suốt quá trình thi công	5		5	-Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý
1.5	Hệ thống tổ chức:	2		2	
	Nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng cá nhân đối với công tác quản lý thi công xây dựng, bao gồm: chỉ huy trưởng	2		2	Có sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng cá nhân đối với công tác quản

	Nội dung đánh giá	Chấm điểm (với thang điểm 100)		KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ	
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu	Điểm	Nhận xét của chuyên gia
	<p>công trường; các cá nhân phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp và thực hiện công tác quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng, quản lý khối lượng, tiến độ thi công xây dựng, quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình.</p> <p>Ghi chú: đối với nhà thầu Liên danh phải phù hợp với công việc đảm nhận</p>				lý thi công xây dựng đáp ứng yêu cầu của E-HSMT

c) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: không có.

5. Kết quả đánh giá về tài chính: Không đánh giá do nhà thầu không đạt kỹ thuật.

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSMT

Trên cơ sở đánh giá E-HSMT của Tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSMT được tổng hợp theo **Bảng số 6** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 6


Stt	Nội dung	Công ty TNHH Duy Anh E&C
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSMT	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Không đạt

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Danh sách nhà thầu được xem xét, mời vào đối chiếu tài liệu: Không có.
2. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu: Đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong quá trình lựa chọn nhà thầu.
3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSMT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU: Không có

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

1. Nguyễn Đình Đức	
2. Nguyễn Hải Thượng	